

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
	TỔNG	134	243.50				
I	Huyện Bình Giang	2	2.06				
1	Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất cầu kiện thép và gia công cơ khí (CCN Nhân Quyền)	SKN	1.26	LUC, DGT, DTL	Xã Nhân Quyền	Tờ 09: từ thửa số 08 đến thửa số 66	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về chấp thuận đầu tư dự án Nhà máy sản xuất cầu kiện thép và gia công cơ khí của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Đông Hòa
2	Mở rộng Đình làng Lương Phúc (Bổ sung diện tích)	TIN	0.80	BHK, NTS, LUC	Xã Hùng Thắng	Tờ 11 thửa 280, 326, 327, 328...; tờ 8, tờ 9	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Văn bản số 324/SVHTTDL-QLDSVH về việc tu bổ, tôn tạo đình Thuần Lương xã Hùng Thắng, huyện Bình Giang; Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Minh Hùng tại cuộc họp ngày 09/8/2022 về việc tu bổ, tôn tạo một số di tích trên địa bàn tỉnh
II	Huyện Cẩm Giàng	13	19.30				
1	Khu dân cư mới Đồng Sau Quán xã Tân Trường	ONT	9.85	LUC 8,36; DGT 1,02; DTL 0,28; NTS 0,19;	Xã Tân Trường	Tờ bản đồ số 4 (thửa số : 5, 6, 8, 10, 11,); Tờ bản đồ số 1 (thửa số: 1, 2, 3, 5, 6, 7, 9,)	Quyết định số 4051/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch sử dụng đất; NQ số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 3943/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh HD chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Đồng Sau Quán, xã Tân Trường

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Các điểm dân cư nhỏ lẻ (vị trí 1,2 thôn Hòa Tô và số 03 thôn Mậu Tài xã Cẩm Điền	ONT	0.98	NTS 0,32; MNC 0,60; HNK 0,06	Xã Cẩm Điền	Tờ 32dc (112,124 Tờ 2dc (308, 716, 717, 715, 753, 763, 764, 782, 769, 754	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số: 1736/QĐ-UBND ngày 20/ 6 /2014 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
3	Dự án đường gom dọc QL5 phải tuyến từ ngã tư Ghê đi ngã tư Lai Cách (Km40+240-Km43+870) các đoạn còn lại và từ Khu đô thị thương mại Lai Cách đến hết Công ty Giấy Cẩm Bình bên trái tuyến (Km44+205-Km44+795) (trong đó diện tích tại Tân Trường 1.43 ha; diện tích tại thị trấn Lai Cách 4,44 ha)	DGT	5.87	LUC, ONT, NTS, BHK, DGT, DTL	xã Tân Trường; thị trấn Lai Cách	Công trình dạng tuyến (thuộc tờ 12, 13, 14, 52-65, thị trấn Lai Cách) (tờ 13, 14, 29-34, xã Tân Trường)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 462/BC-HĐTĐ ngày 02/3/2023 của Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án đầu tư công do cấp tỉnh quản lý báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng đường gom dọc QL5 phải tuyến từ ngã tư Ghê đi ngã tư Lai Cách (Km40+240-Km43+870) các đoạn còn lại và từ Khu đô thị thương mại Lai Cách đến hết Công ty Giấy Cẩm Bình bên trái tuyến (Km44+205-Km44+795)
4	Trụ sở làm việc Công an xã Cẩm Điền	CAN	0.10	TSC, NTS, DGT	Xã Cẩm Điền	Tờ bản đồ số 31 (thửa số 366, 369, 370)	Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
5	Trụ sở Công an xã Cẩm Hưng	CAN	0.22	LUC, DGT, DTL	Xã Cẩm Hưng	Tờ số 6 (thửa số 556); Tờ số 7 (thửa số 621; 622; 648; 649; 742; 955)	Nghị quyết số 01/Nghị quyết-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
6	Trụ sở làm việc Công an xã Đức Chính	CAN	0.15	LUC	Xã Đức Chính	Tờ số 6 (thửa số 4, 5...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA;

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
7	Trụ sở làm việc Công an xã Ngọc Liên	CAN	0.20	LUC, DGT, DTL	Xã Ngọc Liên	Tờ số 9 (thửa số 6; 8; 9; 11-15)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
8	Trụ sở làm việc Công an xã Cao An	CAN	0.27	LUC, DGT, DTL	Xã Cao An	Tờ bản đồ số: 07 (thửa đất số 572, 588, 520, 802-806)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
9	Trụ sở làm việc Công an xã Thạch Lỗi	CAN	0.18	LUC, DGT, DTL	Xã Thạch Lỗi	Tờ 4 thửa 708, 758, 759, 760, 762, 763	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
10	Trụ sở làm việc Công an xã Cẩm Đoài	CAN	0.25	LUC, DGT, DTL	Xã Cẩm Đoài	Tờ số 6 (thửa số 197; 201; 212; 215; 665; 666; 667)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
11	Trụ sở làm việc Công an thị trấn Cẩm Giang	CAN	0.22	LUC; DGT, DTL; DTS	TT Cẩm Giang	Tờ 7 (thửa 3-10; 605; 606; 831)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA
12	Trụ sở làm việc Công an xã Cẩm Phúc	CAN	0.15	NTS, TSC, DYT	Xã Cẩm Phúc	Tờ số 42 (thửa số 91, 96, 97 ...) Tờ số 39 (thửa số 91, 97)	Nghị quyết số 1196/NĐ/ĐU ngày 29/04/2020 của Đảng ủy công An tỉnh Hải Dương về việc xác định vị trí và hoàn thành xin quỹ đất xây dựng TS CA; Quyết định phê duyệt QHCT số 782/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng
13	Xây dựng công trình đất quốc phòng	CQP	0.86	LUC, DGT, DTL	Xã Định Sơn	Tờ số 10 (thửa số 116, 118, 119, 123, 124, 128,)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 5221/QĐ-BTL ngày 07/10/2019 của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 phê duyệt Quy hoạch vị trí xây dựng công trình SCHcb/CCCB huyện Cẩm Giàng
III	Huyện Gia Lộc	17	5.51				
1	Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH 11 huyện G.Lộc; đoạn từ đường trục bắc nam đến KDC Kênh Triều xã Thống Kênh	DGT	0.14	LUC, CLN, ONT	Xã Hồng Hưng, Xã Thống Kênh	Tờ 1 xã Thống Kênh, tờ 10,11 xã Hồng Hưng	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình năm 2023 trên địa bàn tỉnh

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Sân vận động xã Quang Minh	DTT	0.86	LUC, DGT, DTL	Xã Quang Minh	Tờ 6 thửa 254,277,278,279,300,301,,336,337...550...622...651,660,753; tờ 7 thửa 385, 386,, 426, 427, 471-474-475, 522, 523, 576-578, 623	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND huyện Gia Lộc về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Sân thể thao trung tâm xã Quang Minh
3	Công an xã Gia Khánh	CAN	0.12	LUC, DGT, DTL	Xã Gia Khánh	Tờ số 4; Thửa 1040, 1041, 1042, 1060, 1061, 1062, 1063, 1073, 1074	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
4	Công an xã Gia Lương	CAN	0.18	LUC, DGT, DTL	Xã Gia Lương	Tờ số 4; Thửa 944,945,946,947,948, 949,950,951,952,953, 954,955	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
5	Công an xã Đức Xương	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Đức Xương	Tờ số: 05 (thửa: 1514-1516-1518, 1519, 1520-1522)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
6	Công an xã Hoàng Diệu	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Hoàng Diệu	Tờ số 7 (thửa đất số 1237,1238,1268,1269 , 1298, 1299)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
7	Công an xã Gia Tân	CAN	0.14	LUC, CLN, DGT	Xã Gia Tân	Tờ bản đồ đất 05 (thửa đất số: 819-826, 830,829....827)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
8	Công an xã Lê Lợi	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Lê Lợi	Tờ số 4 (Thửa 1170, 1216,1217, 1194, 1195)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
9	Mở trụ sở UBND xã Phạm Trán (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.59	LUC, DTS, DCH	Xã Phạm Trán	Tờ bản đồ 04, thửa đất 1075. Tờ bản đồ 08, thửa đất: 34,35,02,03,113,72,73,74,75,150,151,114, 115, 150	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
10	Mở trụ sở UBND xã Thống Kênh (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Thống Kênh	Tờ bản đồ số 5 thửa đất 961, 1000, 1001, 1002, 1041, 1042, 1043, 1044, 1086, 1087, 1088	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
11	Mở trụ sở UBND xã Hồng Hưng (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Tờ 07, thửa 644, 645, 667, 668, 698,699,725,740, 739, 762, 772, 787, 786	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
12	Mở trụ sở UBND xã Đoàn Thượng (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.18	LUC, DGT, DTL	Xã Đoàn Thượng	Tờ 6, thửa 1240 ,1241, 1280, 1275, 1277, 1279, 1311	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
13	Mở trụ sở UBND xã Yết Kiêu (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.79	LUC, DGT, DTL	Xã Yết Kiêu	Tờ bản đồ 8, thửa 40, 41,69-72,98-102,133,159	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
14	Mở trụ sở UBND xã Thống Nhất (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.26	LUC, NTS, DGT	Xã Thống Nhất	Tờ 18, thửa 119,131,132,133	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
15	Mở trụ sở UBND xã Tân Tiến (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.30	LUC, NTS, DGT	Xã Tân Tiến	Tờ số 2; Thửa 1017.1018,1048,1049,1050,1051,1052,1053,1054,,1055,1075,1093,1114	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Gia Lộc
16	Cải tạo đường tỉnh 393, đoạn từ nút giao đường Võ Nguyên Giáp đến cống chui đường cao tốc HN-HP	DGT	0.01	ODT	Thị trấn gia Lộc	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình năm 2023 trên địa bàn tỉnh
17	Dự án nhà máy gia công cơ khí chính các, chế tạo máy tự động hóa và cho thuê nhà xưởng, kho của công ty Công Ty TNHH Chế tạo máy FUJI	SKC	1.19	LUC; DGT; DTL	Xã Toàn Thắng; Xã Hồng Hưng	Tờ số 9 (thửa 1192...1227..1229...1270...1278...1484...1506...1537...1533, 1538, 1557...); Tờ 2 (thửa 183, 203, 202, 224, 246, 247, 245, 271, 272...)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 13/12/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 56/NQ- HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh; Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 582/CTĐT-UBND ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh Hải Dương dự án nhà máy gia công cơ khí chính các, chế tạo máy tự động hóa và cho thuê nhà xưởng, kho của công ty Công Ty TNHH Chế tạo máy FUJI

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
IV	Thị xã Kinh Môn	19	69.48				
1	Trụ sở làm việc Công an xã Minh Hòa	CAN	0.05	LUC	Xã Minh Hòa	Tờ 11 (thửa 64); Tờ 49 (thửa 101)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND thị xã Kinh Môn về phê duyệt tổng mặt bằng quy hoạch xây dựng trụ sở làm việc Công an xã Minh Hòa
2	Xây dựng chợ dân sinh và trung tâm thương mại An Lưu	TMD+DCH	2.40	SKX, SKC, TMD, SON, DTL, DGT, ODT	Phường An Lưu	Tờ 52 (thửa 6, 7...); Tờ 56 (thửa 4, 15...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND thị xã Kinh Môn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 và quy định quản lý dự án đầu tư xây dựng chợ dân sinh và trung tâm thương mại An Lưu
3	Dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH (Cụm công nghiệp Phú Thứ)	SKN	2.54	LUC, NTD, DGT, DTL	Phường Phú Thứ	Tờ 26 (thửa 366, 301, 112...; 197, 198, 199...); Tờ 27 (thửa 170, 171, 172...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 1802/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương ngày 24/5/2019
4	Bến thủy nội địa DLH (Cụm công nghiệp Phú Thứ)	SKN	0.59	CLN	Phường Phú Thứ	Tờ 35 (thửa 31...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư
5	Cơ sở dịch vụ sửa chữa, gia công cơ khí của Công ty Cổ phần tập đoàn CTHD (được đổi tên từ Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Phúc Thiên - Hải Dương)	SKN	1.10	LUC, NTS, DTL, DGT, SON	Phường Phú Thứ	Tờ 26 (thửa 449, 450, 456...); Tờ (thửa 3, 5, 6...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 3762/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Cơ sở dịch vụ sửa chữa, gia công cơ khí

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
6	Khu dân cư mới phía Tây Bắc phường An Lưu	ODT	8.54	LUC, ODT, TSN, DGT, DTL	Phường An Lưu	Tờ 9 (thửa 238, 239, 261, 282...); Tờ 10 (thửa 221, 229, 230...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 05/06/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế quy hoạch chi tiết.
7	Khu đô thị mới phía Nam phường An Lưu	ODT	44.80	LUC, NKH, CLN, NTS, SKC, DNL, ODT, NTD, TON, TSC, DYT, DTT, DTL, DGT	Phường An Lưu, Phường Hiệp An, Phường Thái Thịnh	Phường An Lưu: tờ số 12, 13, 15, 16, 61, 63, 65; Phường Hiệp An: tờ số 9,10,14,15; Phường Thái Thịnh: tờ số 2	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 05/06/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế quy hoạch chi tiết.
8	Cải tạo nâng cấp đường vào di tích đền cao An Phụ (ngã ba UBND xã đến bãi đỗ xe Đền Cao)	DGT	0.18	LUC	Phường An Sinh	Công trình dạng tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường vào di tích Đền Cao An Phụ (đoạn từ ngã ba vào UBND xã An Sinh đến bãi đỗ xe số 1 Đền Cao An Phụ).
9	Đất quốc phòng (KMA1)	CQP	2.04	RPT, DTL, DGT	An Sinh, An Phụ	Bản đồ lâm nghiệp	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND thị xã Kinh Môn về phê duyệt Dự án đường hầm Thị ủy (Mật danh: KMA1).

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
10	Khu dân cư mới Cửa Làng phường Hiến Thành (GĐ 3)	ODT	1.60	LUC, DGT, DTL	Phường Hiến Thành	Tờ 9 (thửa 171, 156, 154...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Cửa Làng phường Hiến Thành, thị xã Kinh Môn
11	Trụ sở Công an xã Bạch Đằng	CAN	0.18	LUC, DGT	Xã Bạch Đằng	Tờ 16 (thửa 58, 59, 65, 64, 66, 67)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thị xã Kinh Môn về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Trụ sở công an xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỷ lệ 1/500.
12	Khu dân cư mới thôn Kim Lôi, xã Bạch Đằng	ONT	4.56	LUC, DGT, DTL DVH	Xã Bạch Đằng	Tờ 27 (Thửa 58, 54, 57, 56, 88, 87...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/03/2023 của UBND thị xã Kinh Môn về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng khu dân cư mới thôn Kim Lôi, xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỷ lệ 1/500
13	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao trong cùng thửa đất ở không được công nhận là đất ở	ODT	0.01	CLN	Phường Long Xuyên	Thửa 854, tờ bản đồ số 09	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 911497, UBND huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) cấp ngày 15/9/2017
14	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu dân cư Cầu Gỗ, xã Hoành Sơn, thị xã Kinh Môn	ONT	0.24	ONT	Xã Hoành Sơn	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hoành Sơn, thị xã Kinh Môn
15	Đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn La Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn	ONT	0.19	ONT	Xã Thượng Quận	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
16	Đấu giá quyền sử dụng đất tại phường An Phú, thị xã Kinh Môn	ODT	0.08	ODT	Phường An Phú	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 3799/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã An Phú, huyện Kinh Môn (nay là phường An Phú, thị xã Kinh Môn).
17	Đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn	ODT	0.07	ODT	Phường Minh Tân	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn
18	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu dân cư mới xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn	ONT	0.06	ONT	Xã Bạch Đằng	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 và Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 28/8/2016 của UBND huyện Kinh Môn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 các điểm dân cư mới xã Bạch Đằng.
19	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu dân cư mới phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn	ODT	0.25	ODT	Phường Hiệp Sơn	Theo quy hoạch chi tiết	Quyết định số 2839/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chuyển mục đích sử dụng đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Hiệp Sơn; Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của UBND huyện Kinh Môn về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho nhân dân xây dựng nhà ở tại xã Hiệp Sơn; Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 27/11/2008 của UBND huyện Kinh Môn về việc thu hồi và cho phép UBND xã Hiệp Sơn chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho nhân dân xây dựng nhà ở.
V	Huyện Kim Thành	12	7.30				
1	Trụ sở công an thị trấn Phú Thái	CAN	0.11	LUC; DGT	UBND thị trấn Phú Thái	Tờ 30 (64-68; 121, 122, 179-181; 229,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 68a/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND thị trấn Phú Thái Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an thị trấn Phú Thái

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Trụ sở công an xã Lai Vu	CAN	0.10	LUC; BHK; DGT	UBND xã Lai Vu	Tờ 08 (90, 91, 96, 107, 87,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 52/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND xã Lai Vu Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Lai Vu
3	Trụ sở công an xã Thượng Vũ	CAN	0.16	LUC; BHK; MNC; DGT; DTL	UBND xã Thượng Vũ	Tờ 6 (392-394; 426; 391; 424; 422-425; 462; 388; 356,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 10/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND xã Thượng Vũ Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Thượng Vũ
4	Trụ sở công an xã Kim Xuyên	CAN	0.16	LUC; SON; DGT; DTL	UBND xã Kim Xuyên	Tờ 6 (352, 326, 353, 335, 354, 377,...); Tờ 11 (84, 1462, 53,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 91b/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Kim Xuyên Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Xuyên
5	Trụ sở công an xã Đại Đức	CAN	0.11	LUC; DGT; DTL	UBND xã Đại Đức	Tờ 22 (439, 1436, 1440-1442, 97,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 195/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Đại Đức Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Đại Đức
6	Trụ sở công an xã Bình Dân	CAN	0.12	LUC; DGT; DTL	UBND xã Bình Dân	Tờ 7 (355; 375; 376; 396; 396-398; 354; 379)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 17/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND xã Bình Dân Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Bình Dân, huyện Kim Thành

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
7	Trụ sở công an xã Kim Đính	CAN	0.30	LUC; DGT; DTL	UBND xã Kim Đính	Tờ 6 (961, 988-990, 1001-1003,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 21/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND xã Kim Đính Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Đính, huyện Kim Thành
8	Trụ sở công an xã Đồng Cẩm	CAN	0.15	DTT; DTL; DGT	UBND xã Đồng Cẩm	Tờ 17 (117,...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định chủ trương đầu tư số 34/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND xã Đồng Cẩm Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Đồng Cẩm
9	Trụ sở công an xã Kim Tân	CAN	0.28	DGT; DTL; NTS; DYT; CLN; BHK	UBND xã Kim Tân	Tờ 16 (570, 578, 602-604, 981,...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định chủ trương đầu tư số 07C/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND xã Kim Tân Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Tân

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
10	Trụ sở công an xã Cộng Hòa	CAN	0.17	DGD	UBND xã Cộng Hòa	Tờ 12 (402,...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định chủ trương đầu tư số 34/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND xã Kim Tân Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Tân
11	Cơ sở kinh doanh nông sản, vật liệu xây dựng, cho thuê văn phòng và nhà xưởng của Công ty cổ phần dịch vụ đầu tư và thương mại Thăng Lợi tại xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành	TMD	2.80	LUC; BHK; DGT; DTL; MNC	Xã Tuấn Việt	Tờ 4 (1247, 1345, 1358, 1316-1323;); Tờ 8 (36 - 36,...)	Quyết định chủ trương đầu tư số 1640/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh
12	Dự án đầu tư cơ sở sản xuất phụ liệu ngành may của Công ty TNHH vận tải Mạnh Dũng	SKC	2.84	LUC; BHK; CLN; NTS; DGT; DTL; MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 7, 28 (799-887; 891-1038,.....)	Quyết định chủ trương đầu tư số 3493/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1624/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Kim Thành; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh
VI	Huyện Ninh Giang	7	17.56				
1	Điểm dân cư thôn Xuân Trì	ONT	0.50	DTT	Xã Tân Quang	Tờ 44 thửa 75 BĐ ĐC xã Hoàng Hanh cũ	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 4536/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND huyện Ninh Giang

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Điểm dân cư mới thôn Hội Xá	ONT	3.85	LUC(3,8); DGT(0,05)	Xã Tân Quang	Tờ 21 thửa 144,145,143,149.148,1 51; Tờ 22 thửa 110,111,156...196...2 21,222...255,271,270, 269...268...; Tờ 25 thửa 1,2,3,4...10,11,12; Tờ 26 thửa 54,55, 56...86,92,115...117,1 30...; BĐDC xã Tân Quang Cũ	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 4538/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND huyện Ninh Giang
3	Điểm dân cư thôn Đồng Hội	ONT	4.95	LUC(4,9); DGT(0,05)	Xã Hồng Phong	Tờ 7 thửa 209,210,211...252,259, 263...192,179...133,1 12,134...235,236...14 5,149,150...; Tờ 11 thửa 1,2,3,4...29,25,24,99,2 6,27,29...	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 4537/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND huyện Ninh Giang
4	Điểm dân cư thôn Đa Nghi 2	ONT	4.90	LUC(4,8); DGT(0,1)	Xã Nghĩa An	Tờ 17 thửa 85,86,87,74...131,132, 133...130,121,120...Tờ 18 thửa 409,408...410...480... 482,475,475...Tờ 28 thửa 125,127...32,66,65,64 ...9,10,11,12...Tờ 62 thửa 13,32,83,99,100,116,13 7, Tờ 57 thửa 273,253,295,304,306...	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 4535/QĐ-UBND

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
5	Dự án đầu tư xây dựng khu thương mại dịch vụ tổng hợp Long Phát	TMD	0.75	LUC(0,6); DGT(0,15)	Xã Nghĩa An	Tờ 27 thửa 492,489,490...475,477, 459...502,501...499,4 87,488	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Thông báo số 828-TB/HU ngày 15/6/2022 của Huyện ủy Ninh Giang về chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu thương mại dịch vụ tổng hợp Long Phát tại xã Nghĩa An
6	Dự án đầu tư cơ sở SX bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm (Đông Toi, thôn Hữu Chung	SKC	2.17	LUC(2,0); DGT(0,17)	Xã Tân Phong	Tờ 6 thửa 54,53,55...282,281...2 20,221,285,284 Tờ 7 thửa 1,2,3,5...43,61...82... 62,63...69,70.... 30,52,51...	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Thông báo số 544-TB/HU ngày 05/01/2022 của Huyện ủy Ninh Giang về chủ trương cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư cơ sở SX bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Long Khánh tại xã Tân Phong
7	Dự án đầu tư cơ sở sản xuất bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm	SKC	0.44	LUC(0,43); DGT(0,01)	Xã Đông Xuyên	Thửa 2 tờ 20	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Thông báo số 545-TB/HU ngày 05/01/2022 của Huyện ủy Ninh Giang về chủ trương cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư cơ sở SX bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm của Công ty TNHH MTV Quang Thái HD tại xã Đông Xuyên.
VII	Huyện Nam Sách	14	5.08				
1	Công an xã Cộng Hòa	CAN	0.15	LUC, CLN, NTS	Xã Cộng Hòa	Tờ 6 (thửa 1719, 1720, 1618, 1713- 1718, 1435-1741, 1742...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
2	Công an xã Nam Hưng	CAN	0.20	LUC, NTS	Xã Nam Hưng	Tờ 6 (thửa 241, 290, 291, 292, 295...242, 243...289)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
3	Công an xã Nam Tân	CAN	0.16	LUC	Xã Nam Tân	Tờ 4 (thửa 835-838), tờ 7 (thửa 1-5)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
4	Công an xã An Sơn	CAN	0.20	LUC	Xã An Sơn	Tờ 11 (thửa 336-342, 435-445); Tờ 12 (thửa 370, 371...324, 472, 473...627)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
5	Công an xã Thái Tân	CAN	0.21	LUC	Xã Thái Tân	Tờ 10 (thửa 914-916, 918-921...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
6	Công an xã Thanh Quang	CAN	0.17	LUC	Xã Thanh Quang	Tờ 4 (thửa 1286, 1288, 1384, ...1376, 1377, 1383, 1410...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
7	Công an xã Phú Điền	CAN	0.16	LUC	Xã Phú Điền	Tờ 5 (thửa 948-952)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
8	Công an xã Hợp Tiến	CAN	0.20	LUC	Xã Hợp Tiến	Tờ 10 (thửa 299-302...352-354, 375)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
9	Công an xã Hồng Phong	CAN	0.16	LUC, DVH	Xã Hồng Phong	Tờ 6 (thửa 254, 256, 258,...304, 305.), tờ 19 (thửa 84)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
10	Công an xã Nam Hồng (Bổ sung diện tích)	CAN	0.05	LUC	Xã Nam Hồng	Tờ 7 (thửa 338, 425-427)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách Về việc phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
11	Công an xã An Bình	CAN	0.12	DGD	Xã An Bình	Tờ 20 (thửa 101)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
12	Công an xã Đồng Lạc	CAN	0.16	CLN, NTS	Xã Đồng Lạc	Tờ 4 (thửa 975, 940, 976)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 01/10/2022 của HĐND huyện Nam Sách phê duyệt mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở công an xã cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách
13	Điểm dân cư thôn Kinh Dương 2 (khu tái định cư đường dẫn cầu kênh Vàng)	ONT	2.33	LUC, DGT, DTL	Xã Hiệp Cát	Tờ 11 (thửa 452,457, 458-463...434-438...765-789...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4193/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương V/v phối hợp thực hiện dự án xây dựng đường cầu Kênh Vàng
14	Dân cư phía Đông đường tỉnh lộ 390 (khu tái định cư đường dẫn cầu Kênh Vàng)	ONT	0.80	LUC, DGT, DTL, NTS...	Xã Hợp Tiến	Tờ 9 (thửa 397, 420-422, 462-466...580, 581...630, 631...681, 682...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4193/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương V/v phối hợp thực hiện dự án xây dựng đường cầu Kênh Vàng
VIII	Huyện Thanh Miện	18	51.33				
1	Điểm dân cư Phía Tây trường Mầm non Hoa Sen (Tái định cư 02 vị trí): 0,25 ha; điểm dân cư khu vực phố Hoàng Xá, thị trấn Thanh Miện 0,06 ha	ODT	0.31	LUC, NTS, DGT, DTL	Thị trấn Thanh Miện	Tờ 8 (Thửa 299, 229, 300, 319...) Tờ 31 (thửa 32, 44)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thực hiện tái định cư đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện; Văn bản số 1253/UBND-VP ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương lập đề xuất dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai thị trấn Thanh Miện

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Khu dân cư mới phía Đông Nam thị trấn Thanh Miện	ODT	35.00	LUC, NTS, CLN, DGT, DTL, NTD, MNC, SON,...	Thị trấn Thanh Miện, xã Tứ Cường	Tờ 8, 9, 12, 13	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 4417/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu dân cư mới phía Đông Nam thị trấn Thanh Miện; Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng
3	Bãi rác xã Thanh Tùng	DRA	0.50	LUC, DGT, DTL	Xã Thanh Tùng	Tờ 12 (Thửa 380-382, 412, 413, 389, 391, 392...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Di chuyển bãi rác để thực hiện GPMB đường trục Bắc - Nam; Văn bản số 35/UBND VP ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh V/v bổ sung hạng mục đầu tư xây dựng bãi rác thôn La Xá, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện vào Dự án đầu tư xây dựng đường trục Bắc-Nam huyện Thanh Miện (giai đoạn 1).
4	Cụm Công nghiệp Cao Thắng	SKN	1.82	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Cao Thắng	Tờ 4 (Thửa 403- 408, 353, 468, 470, 596, 700, 672...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh Về việc giao chủ đầu tư và điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Chỉ tịch UBND tỉnh Hải Dương
5	Dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Hải Hưng kết nối tỉnh Hải Dương với tỉnh Hưng Yên huyện Thanh Miện,tỉnh Hải Dương	DGT	1.20	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Đoàn Kết	Công trình dạng tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 3465/UBND-VP ngày 29/11/2022 về việc điều chỉnh cơ quan lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Hải Hưng kết nối tỉnh Hải Dương với tỉnh Hưng Yên huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
6	Cải tạo, nâng cấp đường huyện 195, đoạn từ Km0 -Km4+300	DGT	1.40	LUC, NTS, CLN, DGT, DTL, NTD, MNC, SON,...	Xã Hồng Quang, Xã Lê Hồng	Công trình dạng tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện Thanh Miện, khóa XX, kỳ họp thứ 9 Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường huyện 195, đoạn từ Km0-Km4+300, huyện Thanh Miện.
7	Xây dựng điểm dân cư tái định cư GPMB đường trục Bắc- Nam (bổ sung diện tích)	ONT	0.35	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Quang	Tờ 6 (thửa 901-913, 976-985, 1000-1006, 1077-1081)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thực hiện tái định cư đường trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện (giai đoạn 1); Văn bản số 2380/SGTVT-P4 ngày 09/11/2020 của Sở giao thông vận tải về việc đề xuất phương án phạm vi, hướng tuyến, quy mô đường trục Đông Tây, tỉnh Hải Dương
8	Điểm dân cư mới thôn Thủ Pháp để đầu giá và tái định cư GPMB đường dẫn cầu Hải Hưng	ONT	0.81	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Đoàn Kết	Tờ 4 (Thửa 1274-1277, 936...1012, 1359, 1619), Tờ 8 (thửa 10-19, 104-107, 133, 110...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 212/SGTVT-P4 ngày 13/02/2023 của Sở GTVT V/v xin ý kiến đối với sơ bộ phương án bỏ thường, hỗ trợ GPMB Dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Hải Hưng kết nối tỉnh Hải Dương với tỉnh Hưng Yên, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
9	Mở rộng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Chi Lăng Bắc (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.13	NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Chi Lăng Bắc	Tờ số 7 (Thửa 887, 1006, 1005)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
10	Mở rộng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Phạm Kha (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.20	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL, DTT	Xã Phạm Kha	Tờ số 9 (Thửa 314-322, 354-362...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của Hội đồng nhân huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã
11	Xây dựng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Thanh Giang (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	1.70	DTT	Xã Thanh Giang	Tờ số 8 (Thửa 930-961, 1148-1158, 1161-1183)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của Hội đồng nhân huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã
12	Mở rộng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Đoàn Kết (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.09	CLN, NTS	Xã Đoàn Kết	26 (Thửa 275, 276, 22)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của Hội đồng nhân huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã
13	Mở rộng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Tân Trào (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.15	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Tân Trào	Tờ 6 (Thửa 1357-1360, 1285-1288)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQHĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã
14	Mở rộng Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Tứ Cường (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.15	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Tứ Cường	Tờ số 5 (thửa 1530-1533, 1498)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQHĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
15	Di chuyển Trụ sở làm việc công an huyện Thanh Miện	CAN	3.00	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Thị trấn Thanh Miện	Tờ 13 (Thửa 362, 374, 479-492, 550-551, 562, 557....)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQHĐND ngày 24/6/2022 của HĐND huyện Thanh Miện Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an cấp xã
16	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu Tiến Mạnh của Công ty TNHH MTV Tiến Mạnh	TMD	0.90	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Ngũ Hùng	Tờ số 11 (Thửa 509-514...494); Tờ số 12 (Thửa 859, 860, 926)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy số 75 -TB/HU ngày 16/12/2020 về dự án đầu tư của hàng kinh doanh xăng, dầu và thương mại dịch vụ Tiến Mạnh tại xã Ngũ Hùng; Thông báo số 227/TB-VP ngày 09/10/2020 của Văn phòng UBND tỉnh Hải Dương về thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về đề xuất dự án đầu tư xây dựng
17	Cơ sở kinh doanh xăng dầu và dịch vụ thương mại Tổng hợp của Công ty TNHH Nam Quân HD	TMD	1.47	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Ngũ Hùng	Tờ 5 (Thửa 193-201, 230-239, 269-275)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 71/SKHĐT-ĐT, TD&GSDT ngày 19/01/2022 về việc xin ý kiến thẩm định đối với đề xuất dự án Cơ sở kinh doanh xăng dầu và dịch vụ thương mại tổng hợp của Công ty TNHH Nam Quân HD
18	Tổng hợp dịch vụ thương mại (VAF)	TMD	2.15	LUC, NTS, CLN, CHN, DGT, DTL	Xã Ngũ Hùng	Tờ số 12 (Thửa 857, 858, 861-869, 821-827...)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thông báo số 74-TB/HU ngày 16/12/2020 thông báo ý kiến của ban thường vụ tỉnh ủy về dự án đầu tư của các hộ kinh doanh tại điểm sản xuất kinh doanh trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Ngũ Hùng

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
IX	Huyện Tứ Kỳ	11	45.97				
1	Dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 391 đoạn từ thành phố Hải Dương đến trục Đông - Tây, tỉnh Hải Dương	DGT	14.75	LUC, ONT, CLN, NTS, HNK, DGT, DTL	Xã Đại Sơn, xã Hưng Đạo, xã Tái Sơn, xã Quang Phục, thị trấn Tứ Kỳ, xã Văn Tố và xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của HĐND về việc chấp thuận thu hồi đất; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án
2	Dự án xây dựng đường tránh đường tỉnh 391 đoạn qua thị trấn Tứ Kỳ và xã Văn Tố	DGT	8.83	LUC, CLN, NTS, NTD, ONT, ODT, DGT, DTL	Thị trấn Tứ Kỳ và xã Văn Tố	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của HĐND về việc chấp thuận thu hồi đất; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường tránh đường tỉnh 391 đoạn qua thị trấn Tứ Kỳ và xã Văn Tố
3	Xây dựng sân vận động xã Dân Chủ (Bổ sung diện tích)	DTT	0.20	LUC	Xã Dân Chủ	Tờ 7 (thửa 82-85, 95, 96, 282, 255, 209...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND huyện Tứ Kỳ V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng sân vận động trung tâm xã Dân Chủ

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
4	Khu dân cư mới thôn Ngọc Lâm xã Tân Kỳ	ONT	2.40	LUC, DGT, DTL	Xã Tân Kỳ	Tờ 12 (26, 68, 69, 70...147, 219, 220...293, 294, ... 378, 379...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Tứ Kỳ Về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế lập Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ; Văn bản Số: 594/SXD-QHPTĐT của Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương, ngày 26/4/2022 về việc góp ý hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ
5	Khu thương mại dịch vụ (Giáp công ty GFT và ĐT 396) - Cửa hàng xăng dầu và dịch vụ thương mại Cộng Lạc	TMD	5.00	LUC, DGT, DTL	Xã Cộng Lạc	Tờ 5 (825, 826, ... 1009, 1010, 1011, ... 1165, 1166, 1167); tờ 6 (1903,1904,1905, ... 2052, 2053,...); tờ 10 (29, 30, 47, 48,...426, 526, 527,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Thông báo số 417/TB-HU ngày 24/8/2022 của thường trực huyện ủy huyện Tứ Kỳ về chủ trương tiếp nhận dự án đầu tư Cửa hàng xăng dầu và dịch vụ thương mại tại xã Cộng Lạc
6	Trạm bơm nước thô (Nhà máy nước sạch Nguyên Giáp)	SKC	0.03	LUC	Xã Nguyên Giáp	Tờ 11 thửa 687	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 258/SKHĐT-ĐT, TĐ&GSĐT ngày 10/2/2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương về việc xin ý kiến đối với đề xuất dự án trạm xử lý nước thuộc nhà máy nước sạch kỹ sơn của công ty TNHH MTV nước sạch Kỳ Sơn
7	Xây dựng trụ sở Công an thị trấn Tứ Kỳ	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Thị trấn Tứ Kỳ	Tờ 5 (493, 494, 517, 519, 561,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Văn bản số 131/UBND-CA ngày 15/02/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc đầu tư xây dựng trụ sở công an các xã trên địa bàn huyện Tứ Kỳ

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
8	Xây dựng trụ sở Công an xã Quang Khải	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Quang Khải	Tờ 5 (thửa 1165, 1166, 1239, 1266...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Văn bản số 131/UBND-CA ngày 15/02/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc đầu tư xây dựng trụ sở công an các xã trên địa bàn huyện Tứ Kỳ
9	Kho bạc Nhà nước huyện Tứ Kỳ	TSC	0.38	LUC, DGT, DTL	Thị trấn Tứ Kỳ	Tờ 2 (601, 602, 603,... 723, 724,... 790, 791,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2774/QĐ-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng trụ sở làm việc kho bạc Nhà nước huyện Tứ Kỳ
10	Xây dựng tuyến đường vào trụ sở Thi hành án và Kho bạc Nhà Nước	DGT	0.28	LUC, DGT, DTL	Thị trấn Tứ Kỳ	Tờ 2 (723, 724, 725, ... 788, 789, 868,); tờ 4 (48, 49, 50, 51, 52, 53...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030
11	Khu dân cư mới xã Minh Đức (Bổ sung diện tích)	ONT	13.80	LUC, DGT, DTL	Xã Minh Đức	Tờ 2 (thửa 442-446, 534, ... 968, 1041, 1042, 1124, 1125, 1126,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3656/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ thiết kế lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư mới xã Minh Đức
X	Huyện Thanh Hà	14	1.62				
1	Công an Thị trấn Thanh Hà	CAN	0.13	DGD	Thị trấn Thanh Hà	Tờ 24 (thửa 155)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Công an xã Tân An	CAN	0.12	TSC, CLN, DTL	Xã Tân An	Tờ 7 (thửa 1293, 1294, 1295...1306, 1309); tờ 22 (thửa 134)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
3	Công an xã Thanh Hải	CAN	0.13	CLN	Xã Thanh Hải	Tờ 12 (thửa 37), Tờ 32 (thửa 246)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
4	Công an xã An Phượng	CAN	0.10	TSC, CLN	Xã An Phượng	Tờ 8 (thửa 41, 42, 31, 69, 68, 76, 77, 78)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
5	Công an xã Thanh Sơn	CAN	0.10	CLN	Xã Thanh Sơn	Tờ 6 (thửa 419, 420, 421, 422, 432, 433, 434, 435, 436)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
6	Công an xã Thanh Xá	CAN	0.15	LUC, DGT, DTL	Xã Thanh Xá	Tờ 7 (thửa 407-409...425, 347, 412, 413...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
7	Công an xã Tân Việt	CAN	0.10	TSC	Xã Tân Việt	Tờ 21 (thửa 8)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
8	Công an xã Thanh An	CAN	0.10	LUC, DGT, DTL	Xã Thanh An	Tờ 5 (thửa 871, 799, 800, 812,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
9	Công an xã Thanh Lang	CAN	0.10	DGD	Xã Thanh Lang	Tờ 29 (thửa 68)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
10	Công an xã Thanh Cường	CAN	0.10	CLN	Xã Thanh Cường	Tờ 2 (thửa 770-777), tờ 6 (thửa 1-9; 83-89)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
11	Công an xã Vĩnh Lập	CAN	0.14	CLN	Xã Vĩnh Lập	Tờ 8 (thửa 460, 461, 491-493...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
12	Công an xã Việt Hồng	CAN	0.11	TSC	Xã Việt Hồng	Tờ 21 (thửa 267)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 8/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
13	Công an xã Thanh Xuân	CAN	0.13	CLN	Xã Thanh Xuân	Tờ 6 (thửa 505, 516)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
14	Công an xã Thanh Hồng	CAN	0.11	TSC	Xã Thanh Hồng	Tờ 7 (thửa 564, 565...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Thanh Hà kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023
XI	Thành phố Hải Dương	3	10.08				
1	Mở rộng trụ sở UBND xã Ngọc Sơn (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.22	LUC, DGT, DTL	Xã Ngọc Sơn	Tờ BBD số 5, thửa 671, 672, 675, 772, 773 ...	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh HD; Thông báo số 509 về ý kiến của Thường trực Thành ủy về việc đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng một số công trình trụ sở Công an các phường trên địa bàn thành phố

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Mở rộng trụ sở UBND xã Quyết Thắng (Xây dựng nhà làm việc công an xã)	TSC	0.23	LUC	Xã Quyết Thắng	Tờ BBD số 20, thửa 32	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh HD; Thông báo số 509 về ý kiến của Thường trực Thành ủy về việc đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng một số công trình trụ sở Công an các phường trên địa bàn thành phố
3	Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và GPMB khu đô thị trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương- Khu vực 1	ODT	9.63	SKC, ODT, DGT	P. Phạm Ngũ Lão	Tờ 2,3,4,5 (thửa 30)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3397/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (KDC Máy sủ)
XII	Thành phố Chí Linh	4	8.22				
1	Bảo tồn Khu di tích lịch sử - văn hóa Côn Sơn - Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch. Hạng mục: Tu bổ Viên Lãng và Tu bổ hồ Viên Lãng (Hồ Ngọc), đền Kiếp Bạc.	DDT	5.50	LUC, DGT, DTL,...	Phường Cộng Hòa, Xã Hưng Đạo	Bản đồ rừng	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Bảo tồn Khu di tích lịch sử - văn hóa Côn Sơn - Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Trạm Kiểm lâm Côn Sơn, Hạt Kiểm lâm thành phố Chí Linh thuộc Chi cục Kiểm lâm Hải Dương	TSC	0.22	CLN	Xã Lê Lợi	Tờ 124, thửa 106	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 3407/UBND-VP của UBND tỉnh ngày 23/11/2022 V/v lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án, công trình; Công văn số 3458/UBND-VP của UBND tỉnh ngày 28/11/2022 V/v giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án, công trình đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Thông báo số 162/TB-UB của UBND tỉnh ngày 31/12/2022 dự kiến danh mục dự án và kế hoạch vốn NSDP nguồn ngân sách tỉnh 5 năm 2021-2025
3	Cơ sở kinh doanh thương mại tổng hợp của Hợp tác xã dịch vụ & sản xuất thương mại Thành Bình Dương	SKC	0.50	LUC, DGT, DTL,...	Phường Phả Lại	Tờ 26 (thửa 120, 124, 132, 180,...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm định số 2443/BC-SKHĐT ngày 19/12/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương về đề xuất điều chỉnh Dự án Cơ sở kinh doanh thương mại tổng hợp của Hợp tác xã dịch vụ & sản xuất thương mại Thành Bình Dương; Giấy chứng nhận đầu tư số 04121000523 ngày 07/4/2011 của UBND tỉnh Hải Dương (lần đầu)
4	Xây dựng công trình chiến đấu trong khu vực phòng thủ (CLA) (Bổ sung diện tích rừng phòng hộ)	CQP	2.00	RPH, RSX, CLN...	Phường Cộng Hòa	Bản đồ rừng	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND thành phố Chí Linh về việc phê duyệt danh mục đầu tư công năm 2021 nguồn vốn ngân sách thành phố Chí Linh; Nghị quyết số 11/NQHĐND ngày 25/6/2021 của HĐND thành phố điều chỉnh Chủ trương và phê duyệt chủ trương một số dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2021.